

QUYẾT ĐỊNH

Về chủ trương đầu tư

Dự án: Cầu tràn chùa Ông, xã Phước Thắng.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Văn bản số 1100/BKHĐT-TH ngày 27/02/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn bổ sung lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 574/BC-SKHĐT, Văn bản số 575/BC-SKHĐT ngày 25/9/2017 và đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước tại Văn bản số 265/TTr-UBND ngày 26/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Cầu tràn chùa Ông, xã Phước Thắng, do Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước làm Chủ đầu tư, với nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu đầu tư: Mục tiêu đầu tư của dự án nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của nhân dân; đảm bảo an toàn cho người và phương tiện đi lại trong mùa mưa lũ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn; đồng thời từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông nhằm tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư

- Xây dựng cầu bản bê tông cốt thép (móng đóng cọc BTCT 40x40cm) với chiều dài $L = 60,06\text{m}$ (tính đến đuôi tường cánh); vận tốc thiết kế 15Km/h, tải trọng thiết kế: 0,65HL93; bề rộng mặt cầu $B = 5,5\text{m} + (2 \times 0,25\text{m}) = 6,0\text{m}$.

- Xây dựng đường hai đầu cầu với chiều dài $L = 97,0\text{m}$ bằng bê tông M250, đá 2x4 dày 20cm; bề rộng mặt đường $B = 5,0\text{m} + (2 \times 0,50\text{m}) = 6,0\text{m}$..

3. Địa điểm đầu tư: xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước.

4. Tổng mức đầu tư: 9.350.000.000 đồng (Chín tỷ, ba trăm năm mươi triệu đồng).

5. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách do tỉnh quản lý hỗ trợ cho công trình theo Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 10/8/2016 của UBND tỉnh; phần chi phí còn lại của công trình do ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác chi trả.

6. Khả năng cân đối các nguồn vốn: Theo kế hoạch bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2016-2020.

- Từ năm 2018 – 2020: Vốn ngân sách do tỉnh quản lý hỗ trợ cho công trình theo Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 10/8/2016 của UBND tỉnh;

- Từ năm 2018 – 2020: Vốn ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác chi trả các khoản chi phí còn lại.

7. Thời gian thực hiện đầu tư: Năm 2018 – 2020 (Chỉ thực hiện khi đảm bảo thủ tục đầu tư và bố trí vốn theo quy định).

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm hoàn thành hồ sơ dự án trình cấp thẩm quyền phê duyệt quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản khác có liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *yl 11/2*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP CN;
- Lưu: VT, K19.(M.14b) *pl*



Hồ Quốc Dũng